

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ B
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 27/2025/HS-ST
Ngày: 26-5/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Ngọc Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đức Hiền

Bà Vũ Thị Dung

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Nhàn - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã B.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hùng Phong - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 6 năm 2025, Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2025/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê Văn H@, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1982, tại tỉnh Bình Phước. Tên gọi khác: Tèo Mọi. Đăng ký thường trú và nơi ở: Tổ 03, ấp TT, xã Th, thị xã B, Bình Phước; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn K, đã chết và bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1952 bị cáo có 04 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1972, nhỏ nhất sinh năm 1988; Vợ bị cáo tên Hồ Thị T1 (đã ly hôn), bị cáo có 01 người con sinh năm 2008 (ngoài ra, còn chung sống như vợ chồng với Lương Thị Mỹ Ph, sinh năm 1988, có 01 con chung với Phụng sinh năm 2008).

Tiền án: Không

Tiền sự: Tại Quyết định số 03/QĐ-TA ngày 14/01/2025 của Tòa án nhân dân thị xã B áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, với thời gian 24 tháng. Chưa chấp hành.

Về nhân thân:

- Tại Bản án số 72/2004/HSST ngày 24/09/2004 của Tòa án nhân dân huyện B tuyên phạt Lê Văn H@ 08 tháng tù cho hưởng án treo về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Đã chấp hành xong.

- Tại Bản án số 28/2019/HSST ngày 12/07/2019 của Tòa án nhân dân thị xã B tuyên phạt Lê Văn H@ 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Đóng án phí ngày 14/8/2019 và chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/4/2020.

Ngày 24/01/2025, bị Cơ quan điều tra bắt quả tang và tạm giữ. Đến ngày 27/01/2025 khởi tố và chuyển tạm giam về tội Trộm cắp tài sản.

Ngày 23/4/2025, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B tiếp tục tạm giam bị can để truy tố.

Ngày 13/5/2025, bị Tòa án nhân dân thị xã B tiếp tục tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Ông Nguyễn Duy Th*, sinh năm 1993 (Vắng mặt, có đơn)

Địa chỉ: Tổ 06, ấp B, xã H, huyện HQ, tỉnh Bình Phước

Người làm chứng:

Ông Nguyễn Hoài Cảnh, sinh năm 1979 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 03, khu phố X, phường P1, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 24/01/2025, Lê Văn H@ đi bộ trên đường Nguyễn Huệ (đoạn Quốc lộ 13 qua trung tâm thị xã B) thì nhìn thấy trước sân Đại lý bia, nước ngọt “Hải Anh” của ông Nguyễn Hoài Cảnh tại tổ 03, khu phố X, phường P1, thị xã B có dựng 01 xe Yamaha Sirius, màu đen - đỏ, biển số 93N4 – 1762 của ông Nguyễn Duy Th* là nhân viên đại lý bia có cắm sẵn chìa khóa trên ổ công tắc. H@ nảy sinh ý đoạt chiếm đoạt xe nên đến gần dùng tay mở khóa và quay đầu xe Yamaha Sirius ra đường thì bị ông Cảnh phát hiện tri hô. H@ lúng túng làm ngã xe Yamaha Sirius, bỏ chạy bộ được khoảng 02 - 03m thì bị ông Cảnh đuổi theo giữ lại báo Công an phường Phú Thịnh đến hiện trường. Lê Văn H@ thừa nhận đang chiếm đoạt xe thì bị phát hiện nên Công an phường Phú Thịnh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ vật chứng theo quy định. Ngoài ra Công an phường Phú Thịnh còn tạm giữ một số hình ảnh được chụp từ camera an ninh của đại lý bia, nước ngọt “Hải Anh”

Ngày 11/4/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Phước cho Lê Văn H@ xem lại các hình ảnh trích từ camera an ninh đại lý bia, nước ngọt “Hải Anh” ghi lại. H@ thừa nhận người thực hiện việc chiếm đoạt xe Yamaha Sirius chính là Lê Văn H@.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS ngày 24/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự thị xã B, kết luận: 01 xe mô tô, biển số

93N4 - 1762, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu sơn đen - đỏ, đã qua sử dụng, có giấy chứng nhận đăng tại thời điểm định giá ngày 24/01/2025, trị giá 6.500.000 (Sáu triệu năm trăm nghìn) đồng.

Từ lúc bị bắt giữ và trong quá trình điều tra, truy tố Lê Văn H@ khai nhận hành vi lén lút chiếm đoạt xe Yamaha Sirius của bị hại.

Cáo trạng số 21/CT-VKSBL ngày 08 tháng 5 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B truy tố Lê Văn H@ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị hại Nguyễn Duy Th* vắng mặt tại phiên tòa. Ngày 23/5/2025, Tòa án nhận được đơn xin xét xử vắng mặt của bị hại Thành, bị hại trình bày đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là 01 xe Yamaha Sirius, màu đen - đỏ, biển số 93N4 – 1762, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Đồng thời, đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng, căn cứ tính chất mức độ phạm tội đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Lê Văn H@ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Văn H@ từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ tạm giam.

- Về vật chứng: Đã được xử lý theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Văn H@ thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát. Thống nhất với tội danh, khung hình phạt mà Kiểm sát viên đã nêu trong bản luận tội.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận về hành vi mà mình đã thực hiện, bị cáo gửi lời xin lỗi đến bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thị xã B, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã

thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, ý người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn H@ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp về thời gian, địa điểm và quá trình thực hiện tội phạm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, vật chứng có trong hồ sơ vụ án đã thu thập được. Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 05 giờ, ngày 24/01/2025, Lê Văn H@ đã thực hiện hành vi lén lút dịch chuyển tài sản là 01 xe Yamaha sirius, biển số 93N4 - 1762, trị giá 6.500.000 (Sáu triệu năm trăm nghìn) đồng ra khỏi phạm vi quản lý của chủ tài sản bị hại Nguyễn Duy Th*, nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản, tại tổ 03, khu phố X, phường P1, thị xã B, tỉnh Bình Phước thì bị phát hiện. Hành vi của bị cáo H@ đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam, tư lợi, không chịu lao động, nên đã cố ý thực phạm tội.

Bị cáo đã 02 lần bị xét xử về tội phạm xâm phạm sở hữu cụ thể vào năm 2004 và 2019, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội xâm phạm sở hữu, thể hiện thái độ không chấp hành pháp luật của bị cáo. Do đó, cần xử phạt tù có thời hạn với mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung.

01 xe Yamaha sirius, biển số 93N4 - 1762, bị cáo lén lút chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Do đó, ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về vật chứng:

Đối với chiếc xe Yamaha sirius, màu đen - đỏ, biển số 93N4 - 1762 qua tra cứu xác định do bà Lê Thị Nữ đứng tên đăng ký. Khoảng năm 2020 bà Nữ bán

chiếc xe trên cho cửa hàng “Trọng Phát” đến tháng 06/2020 ông Nguyễn Duy Th* mua lại chiếc xe sử dụng nhưng chưa sang tên, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bình Phước đã xử lý trả lại xe Yamaha sirius cho anh Nguyễn Duy Th*, việc xử lý đã được thực hiện theo quy định, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Bồi thường về dân sự:

Bị hại ông Nguyễn Duy Th* đã nhận lại Yamaha sirius, màu đen - đỏ, biển số 93N4 - 1762 bị chiếm đoạt từ bị cáo, không yêu cầu bồi thường gì thêm, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn H@ (Tèo Mọi) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Văn H@ (Tèo Mọi): 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 24/01/2025.

2. Án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV27-Công an tỉnh BP
- VKSND TX. B;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- CQ.CSĐT CAT tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS TX. B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Mai Phương

Hưng